

THỰC HIỆN QUYỀN ĐƯỢC THÔNG TIN CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG TRONG LĨNH VỰC THỰC PHẨM THÔNG QUA QUY ĐỊNH VỀ DÁN NHÃN THỰC PHẨM BIẾN ĐỔI GEN – KINH NGHIỆM CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT NAM

NGUYỄN THỊ THU THẢO

Khoa Luật Quốc tế, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh

Faculty of International Law, Ho Chi Minh City University of Law

Email: ntthao02@hcmulaw.edu.vn

Tóm tắt

Bài viết sẽ phân tích ba vấn đề: (i) quyền được thông tin về thực phẩm theo quy định của Liên hợp quốc; (ii) kinh nghiệm của Liên minh châu Âu (European Union, EU) trong việc thực hiện quyền được thông tin của người tiêu dùng trong lĩnh vực thực phẩm thông qua quy định về dán nhãn thực phẩm biến đổi gen; (iii) thực trạng và giải pháp trong việc thực hiện quyền được thông tin của người tiêu dùng trong lĩnh vực thực phẩm thông qua quy định về dán nhãn thực phẩm biến đổi gen tại Việt Nam.

Từ khóa: quyền được thông tin, dán nhãn thực phẩm, bảo vệ người tiêu dùng

Abstract

This article will analyze three issues: (i) right to information about food according to United Nations regulations; (ii) experience of the European Union (EU) in implementing consumers' right to information in the food sector through regulations on labeling genetically modified foods; (iii) current status and solutions in implementing consumers' right to information in the food sector through regulations on labeling genetically modified foods in Vietnam.

Keywords: right to information, food labeling, and consumer protection

Ngày nhận bài: 17/01/2024

Ngày duyệt đăng: 12/04/2024

1. Quyền được thông tin về thực phẩm theo quy định của Liên hợp quốc

Quyền được thông tin về thực phẩm thể hiện các giá trị nhân quyền cốt lõi của tất cả con người trong xã hội hiện đại. Năm 1948, Đại hội đồng Liên hợp quốc đã thông qua Tuyên ngôn quốc tế về nhân quyền (*Universal Declaration of Human Rights*, UDHR), thiết lập khuôn khổ thống nhất cho luật nhân quyền quốc tế mà các thành viên Liên hợp quốc phải tuân thủ. UDHR không có quy định rõ ràng về quyền lợi của người tiêu dùng hoặc điều khoản bảo vệ người tiêu dùng. Tuy nhiên, Điều 19 của UDHR quy định rằng: “Ai cũng có quyền tự do quan niệm và tự do phát biểu quan điểm; quyền này bao gồm quyền không bị ai can thiệp vì những quan niệm của mình, và quyền tìm kiếm, tiếp nhận cùng phổ biến tin tức và ý kiến bằng mọi phương tiện truyền thông không kể biên giới quốc gia”.

Thuật ngữ “ai cũng có quyền” có thể được hiểu là bao gồm của người tiêu dùng cá nhân trong việc tiếp nhận và truyền tải thông tin. Thuật ngữ “thông tin” có thể được hiểu theo nghĩa rộng để bao gồm quyền của người tiêu dùng được biết thông tin về các sản phẩm thực phẩm. Ở góc độ này, quyền tiếp cận thông tin của người tiêu dùng được coi là một phần của luật

nhân quyền quốc tế, được ngầm thể hiện trong Điều 25 của UDHR. Quyền này có thể được thực hiện thông qua luật ghi nhãn thực phẩm nói chung, trong đó cơ chế ghi nhãn được áp dụng để truyền đạt thông tin về sự hiện diện của GMO cho người tiêu dùng nhằm cho phép họ lựa chọn loại thực phẩm phù hợp để tiêu thụ.

Đáng chú ý, khái niệm an toàn thực phẩm có liên quan đến quyền được thông tin thực phẩm để đưa ra lựa chọn sáng suốt, vì thông tin đầy đủ có thể bảo vệ người tiêu dùng khỏi các mối nguy hiểm tiềm ẩn liên quan đến thực phẩm.¹ Ví dụ, thông tin về vật liệu nano (*Engineered Nanomaterials, ENM*) trên nhãn thực phẩm cho phép người tiêu dùng lựa chọn thực phẩm không có ENM.

Hội nghị Liên hợp quốc về Thương mại và Phát triển (*United Nations Conference on Trade and Development*) năm 2016 tuyên bố rằng quyền được thông tin để đưa ra những “lựa chọn sáng suốt” bao gồm cả quyền phản đối lại thông tin, quảng cáo, dán nhãn hoặc các hành vi gian lận, lừa dối hoặc gây hiểu lầm nghiêm trọng. Trong khi đó, “lựa chọn sáng suốt” là quyết định dựa trên thông tin mà người tiêu dùng thu được và cho phép người tiêu dùng đánh giá và quyết định về sản phẩm theo các giá trị, niềm tin và sở thích mà họ thấy phù hợp.² Ví dụ, nếu người tiêu dùng chọn lối sống lành mạnh, họ sẽ tránh những thực phẩm có thể làm suy giảm sức khỏe của họ và thông tin trên nhãn sẽ hỗ trợ họ đưa ra lựa chọn thực phẩm lành mạnh. Nếu không có thông tin chính xác và đầy đủ, người tiêu dùng sẽ khó thực hiện hành vi dự định và đưa ra lựa chọn đúng đắn, đặc biệt khi liên quan đến các sản phẩm thực phẩm được chế biến kỹ hoặc uy tín về thực phẩm.

Quyền tiếp cận thông tin để đưa ra những lựa chọn sáng suốt là một trong những quyền của người tiêu dùng đã được công nhận trên toàn thế giới và được quy định là quyền của người tiêu dùng theo Hướng dẫn của Liên hợp quốc về Bảo vệ người tiêu dùng năm 1985 (*the United Nations Guideline on Consumer Protection 1985, UNGCP*). UNGCP là tài liệu đưa ra khuyến nghị về luật bảo vệ người tiêu dùng hiệu quả cho các thành viên của Liên hợp quốc. UNGCP không đề cập phạm vi hoặc loại thông tin mà người tiêu dùng có quyền thu thập. Tuy nhiên, tài liệu nêu rõ rằng việc tiếp cận thông tin đầy đủ bao gồm thông tin về hàng hóa và dịch vụ.³ Có thể cho rằng, nó sẽ bao gồm quyền được thông tin về thực phẩm. UNGCP là hướng dẫn đưa ra các khuyến nghị về quyền và sự bảo vệ người tiêu dùng, không có hiệu lực ràng buộc đối với các quốc gia thành viên. Tuy nhiên, một số quốc gia như Úc, Hàn Quốc

1 Daniel Bumblauskas, Arti Mann, Brett Dugan, Jacy Rittmer, “A blockchain use case in food distribution: Do you know where your food has been?”, *International Journal of Information Management*, Vol. 52, 2020.

2 Heather Hartwell, KM Appleton, Jeff Bray, Sarah Price, Ioannis Mavridis, Agnès Giboreau, Federico JA Perez-Cueto, Manfred Ronge, “Shaping smarter consumer food choices: The Food SMART project”, *Nutrition Bulletin*, Vol. 44(2), 2019, tr. 138-144.

3 United Nations Conference on Trade and Development, 2016.

và Malaysia công nhận rằng UNGCP đưa ra các tiêu chuẩn quốc tế tối thiểu về quyền của người tiêu dùng.⁴

Như vậy, quyền được thông tin của người tiêu dùng trong lĩnh vực thực phẩm thông qua quy định về dán nhãn là một trong những quyền của con người, tạo điều kiện để bảo vệ sức khỏe và sinh mạng con người. Do đó, cần nhấn mạnh rằng việc bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng đối với thông tin và tạo điều kiện cho những lựa chọn sáng suốt là một phần của luật bảo vệ người tiêu dùng.

2. Quy định của Liên minh châu Âu trong việc thực hiện quyền được thông tin của người tiêu dùng trong lĩnh vực thực phẩm thông qua quy định về dán nhãn thực phẩm biến đổi gen

2.1. Quyền được thông tin về thực phẩm tại Liên minh châu Âu

Quyền được thông tin của người tiêu dùng được quy định rõ ràng trong Hiệp ước về Chức năng hoạt động của Liên minh Châu Âu (*Treaty on the Functioning of the European Union*, TFEU). Mục XV của TFEU liệt kê các quy định chung về bảo vệ người tiêu dùng, nhằm mục đích đảm bảo quyền lợi của người tiêu dùng của EU và đảm bảo họ được hưởng mức độ bảo vệ cao. Điều 169(1) của TFEU quy định rằng để thúc đẩy lợi ích của người tiêu dùng và đảm bảo mức độ bảo vệ người tiêu dùng ở mức độ cao, Liên minh sẽ góp phần bảo vệ sức khỏe, sự an toàn và lợi ích kinh tế của người tiêu dùng cũng như thúc đẩy quyền được thông tin của họ.

Tuy nhiên, Điều 169 TFEU không thể được người tiêu dùng trực tiếp sử dụng làm căn cứ pháp lý chống lại hành vi xâm phạm quyền lợi người tiêu dùng. Quy định này hướng tới các cơ quan của Liên minh châu Âu chứ không phải dành cho các thành viên hoặc cá nhân của Liên minh châu Âu. Điều 169 trao quyền cho các cơ quan của Liên minh châu Âu thực hiện các hành động cần thiết để đảm bảo người tiêu dùng ở Liên minh châu Âu được cấp mức độ bảo vệ cao. Điều khoản này phải được bổ sung bằng một điều khoản của luật thứ cấp,⁵ chẳng hạn như Quy định của EU.⁶

Quyền được biết thông tin theo Điều 169(1) của TFEU đã được bổ sung bởi hai luật thứ cấp, bao gồm Quy định (EC) số 178/2002 về các nguyên tắc và yêu cầu chung về thực phẩm và Quy định (EU) số 1169/2011 về cung cấp thông tin thực phẩm cho người tiêu dùng. Điều 18(1) của Quy định (EC) số 178/2002 quy định rằng luật thực phẩm của Liên minh châu Âu bảo vệ lợi ích của người tiêu dùng và đặt nền tảng để người tiêu dùng thực hiện quyền lựa chọn sáng suốt liên quan đến thực phẩm mà họ tiêu thụ. Quy định (EU) số

4 Sinai Deutch, "Are consumer rights human rights?", *Osgoode Hall Law Journal*, Vol. 32(3), 1994, tr. 537- 578.

5 Monika Jagielska, Mariusz Jagielski, "“Constitutionalisation” of consumer rights in European and Polish law", *Silesian Journal of Legal Studies*, Vol. 2, 2010, tr. 71 - 80.

6 Monika Jagielska, Mariusz Jagielski, *ildd*, tr. 71.

1169/2011 yêu cầu thông tin thực phẩm phải được cung cấp cho người tiêu dùng cuối cùng thông qua nhãn, tài liệu đi kèm khác hoặc bất kỳ phương tiện nào khác, bao gồm các công cụ công nghệ hiện đại hoặc giao tiếp bằng lời nói. Do đó, quy định về bảo vệ người tiêu dùng trong TFEU tác động trực tiếp đến luật thông tin thực phẩm của Liên minh châu Âu. Người tiêu dùng có thể sử dụng hai quy định này làm cơ sở cho yêu cầu bồi thường của mình.

Bên cạnh đó, theo Hiến chương về các quyền cơ bản của Liên minh châu Âu (*European Union Charter of Fundamental Rights*, EUCR), khuôn khổ chính để bảo vệ nhân quyền ở Liên minh châu Âu, quyền lợi người tiêu dùng là một dạng quyền kinh tế, xã hội Điều 38 của EUCFR quy định rằng các chính sách của Liên minh phải đảm bảo mức độ bảo vệ người tiêu dùng ở mức độ cao. Quy định bảo vệ người tiêu dùng theo Điều 38 của EUCFR mang tính chung chung, không xác định rõ ràng phạm vi hoặc loại hình bảo vệ mà người tiêu dùng EU được hưởng. Có thể cho rằng, để đạt được mức độ bảo vệ người tiêu dùng ở mức độ cao, cần phải bảo vệ cả quyền được yêu cầu cung cấp thông tin đầy đủ và chính xác.

2.2. Kinh nghiệm của Liên minh châu Âu trong việc thực hiện quyền được thông tin của người tiêu dùng trong lĩnh vực thực phẩm thông qua quy định về dán nhãn thực phẩm biến đổi gen

Theo Điều 2 (1b) của Quy định thông tin thực phẩm (*Food Information Regulation*, FIR)⁷ của Nghị viện châu Âu, “luật thông tin thực phẩm” nghĩa là các quy định của Liên minh quản lý thông tin thực phẩm và đặc biệt là ghi nhãn, bao gồm các quy tắc có tính chất chung áp dụng cho tất cả các loại thực phẩm trong các trường hợp cụ thể hoặc cho một số danh mục nhất định của thực phẩm và các quy tắc chỉ áp dụng cho các loại thực phẩm cụ thể.⁸ Trong vụ tranh chấp *Deutsches Weintor e G v Land Rheinland Pfalz*, Tòa án nêu tên một số quyền tại Điều 15(1), 16 và 35, Điều 11, 38 của Hiến chương về các quyền cơ bản của Liên minh Châu Âu (*Charter of Fundamental Rights in the European Union*, CFR). Tòa án cũng nhận định rõ ràng, dựa trên việc xác định tính hợp pháp của việc ghi nhãn thực phẩm, Tòa án cần phải “giải quyết yêu cầu bảo vệ các quyền cơ bản khác nhau được bảo vệ bởi trật tự pháp lý của Liên minh” và “cân bằng hợp lý các quyền này.”⁹ Đối với vụ việc đặc biệt liên quan đến rượu, Tòa án nhận thấy rằng việc bảo vệ sức khỏe của người tiêu dùng quan trọng hơn quyền tự do kinh doanh và do đó kết luận quy định trong Quy định (EC) số 1924/2006

7 Regulation (EU) No 1169/2011 of the European Parliament and of the Council of 25 October 2011 on the provision of food information to consumers, amending Regulations (EC) No 1924/2006 and (EC) No 1925/2006 of the European Parliament and of the Council, and repealing Commission Directive 87/250/EEC, Council Directive 90/496/EEC, Commission Directive 1999/10/EC, Directive 2000/13/EC of the European Parliament and of the Council, Commission Directives 2002/67/EC and 2008/5/EC and Commission Regulation (EC) No 608/2004 Text with EEA relevance, OJ L 304, 22.11.2011, tr. 18–63.

8 E van der Zee, “Legal Limits on Food Labelling Law: Comparative Analysis of the EU and the USA”, *European Business Law Review*, Vol. 27, 2016, tr. 295–323.

9 Case C-544/10, *Deutsches Weintor eG v Land Rheinland Pfalz*, ECLI:EU:C:2012:526, đoạn 47.

về công bố dinh dưỡng và sức khỏe đối với thực phẩm (*nutrition and health claims made on foods*, NHCR)¹⁰ phù hợp với luật của Liên minh châu Âu.

Quy định số 1829/2003 của Cộng đồng châu Âu liên quan đến việc ghi nhãn thực phẩm có chứa hoặc bao gồm sinh vật biến đổi gen (*genetically modified organism*, GMO) hoặc được sản xuất từ hoặc chứa các thành phần được sản xuất từ GMO (Quy định ghi nhãn GMO).¹¹ Theo Điều 12.1, Quy định ghi nhãn GMO áp dụng “đối với các loại thực phẩm sẽ được giao đến người tiêu dùng cuối cùng hoặc các nhà cung cấp thực phẩm đại chúng trong cộng đồng và: (a) có chứa hoặc bao gồm GMO; hoặc (b) được sản xuất từ hoặc chứa các thành phần được sản xuất từ GMO.”

Theo Điều 13. 1, Quy định ghi nhãn GMO nhãn phải chứa các thông tin sau: “(a) trong trường hợp thực phẩm bao gồm nhiều hơn một thành phần thì dòng chữ “biến đổi gen” hoặc “được sản xuất từ biến đổi gen (tên thành phần)” sẽ xuất hiện trong danh sách các thành phần quy định tại Điều 6 của Chỉ thị 2000/13/EC trong ngoặc đơn ngay sau thành phần liên quan;

b) Trường hợp thành phần được chỉ định theo tên chung loại thì ghi “chứa (tên sinh vật)” hoặc “chứa (tên thành phần) được sản xuất từ (tên sinh vật) biến đổi gen” trong danh mục của các thành phần;

c) Trường hợp không có danh mục thành phần thì ghi rõ dòng chữ “biến đổi gen” hoặc “được sản xuất từ (tên sinh vật) biến đổi gen” trên nhãn;

(d) Các chỉ dẫn nêu ở (a) và (b) có thể xuất hiện ở chú thích cuối trang của danh sách các thành phần. Trong trường hợp này, chúng phải được in bằng phông chữ ít nhất có cùng kích thước với danh mục thành phần. Trường hợp không có danh mục thành phần thì ghi rõ trên nhãn;

(e) Khi thực phẩm được chào bán cho người tiêu dùng cuối cùng dưới dạng thực phẩm không được đóng gói sẵn hoặc dưới dạng thực phẩm đóng gói sẵn trong các hộp nhỏ có bề mặt lớn nhất có diện tích dưới 10 cm², thì thông tin được yêu cầu theo điều này đoạn này phải được hiển thị cố định và rõ ràng trên quầy trưng bày thực phẩm hoặc ngay bên cạnh hoặc trên vật liệu đóng gói, với phông chữ đủ lớn để dễ nhận biết và đọc.”

Điều 13 (2) Quy định ghi nhãn GMO bổ sung:

“Ngoài các yêu cầu ghi nhãn nêu tại khoản 1, việc ghi nhãn cũng phải đề cập bất kỳ đặc tính hoặc đặc điểm nào, như được nêu trong giấy phép, trong các trường hợp sau: (a) trong trường hợp thực phẩm khác với thực phẩm thông thường về các đặc điểm hoặc đặc tính sau; (i) thành phần; (ii) giá trị dinh dưỡng hoặc tác dụng dinh dưỡng; (iii) mục đích sử dụng thực phẩm; (iv) tác động tới

10 Regulation (EC) No 1924/2006 of the European Parliament and of the Council of 20 December 2006 on nutrition and health claims made on foods (OJ L 404, 30/12/2006, tr. 9), last amended by Commission Regulation (EU) No 1047/2012 of 8 November 2012 L 31036 9/11/2012.

11 Regulation (EC) No 1829/2003 of the European Parliament and of the Council of 22 September 2003 on genetically modified food and feed (Text with EEA relevance), OJ L 268, 18/10/2003, tr. 1-23.

sức khỏe của một số bộ phận dân cư. (b) khi một loại thực phẩm có thể gây ra những lo ngại về đạo đức hoặc tôn giáo.”

Trong trường hợp không thể xác định được bản sao thông thường của thực phẩm, Điều 12.3 của Quy định ghi nhãn GMO yêu cầu việc ghi nhãn “phải chứa thông tin thích hợp về bản chất và đặc tính của thực phẩm liên quan”. Để thực hiện quyền được thông tin của người tiêu dùng trong lĩnh vực thực phẩm, thông tin về thực phẩm không chỉ cần được cung cấp một cách đầy đủ mà còn phải chính xác.¹² Thông tin đầy đủ và chính xác về sản phẩm thực phẩm cho phép người tiêu dùng thực hiện quyền lựa chọn sáng suốt bằng cách phân biệt giữa thực phẩm lành mạnh và có hại.¹³

3. Thực trạng và giải pháp trong việc thực hiện quyền được thông tin của người tiêu dùng trong lĩnh vực thực phẩm thông qua quy định về dán nhãn thực phẩm biến đổi gen tại Việt Nam

Theo quy định tại khoản 2, Điều 8 của Luật Bảo vệ người tiêu dùng năm 2010, người tiêu dùng “được cung cấp thông tin chính xác, đầy đủ về tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ; nội dung giao dịch hàng hóa, dịch vụ; nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa; được cung cấp hóa đơn, chứng từ, tài liệu liên quan đến giao dịch và thông tin cần thiết khác về hàng hóa, dịch vụ mà người tiêu dùng đã mua, sử dụng”. Khoản 2, Điều 4 của Luật Bảo vệ người tiêu dùng năm 2023¹⁴ quy định người tiêu dùng “được cung cấp hóa đơn, chứng từ, tài liệu liên quan đến giao dịch; thông tin kịp thời, chính xác, đầy đủ về sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, nội dung giao dịch, nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ và về tổ chức, cá nhân kinh doanh.”

Điều 9.1 của Luật An toàn thực phẩm năm 2010 quy định người tiêu dùng thực phẩm có các quyền “được cung cấp thông tin trung thực về an toàn thực phẩm, hướng dẫn sử dụng, vận chuyển, lưu giữ, bảo quản, lựa chọn, sử dụng thực phẩm phù hợp; được cung cấp thông tin về nguy cơ gây mất an toàn, cách phòng ngừa khi nhận được thông tin cảnh báo đối với thực phẩm”. Điều 8 của Luật An toàn thực phẩm năm 2010 cũng yêu cầu tổ chức, cá nhân kinh doanh thực phẩm có nghĩa vụ “thông tin trung thực về an toàn thực phẩm; thông báo cho người tiêu dùng điều kiện bảo đảm an toàn khi vận chuyển, lưu giữ, bảo quản và sử dụng thực phẩm.” Như vậy, pháp luật Việt Nam có ghi nhận quyền được thông tin của người tiêu dùng đối với thực phẩm, bên cạnh những quyền cơ bản của người tiêu dùng: quyền được an toàn, quyền lựa chọn và quyền được lắng nghe.¹⁵

12 Volkert Beekma, “Consumer rights to informed choice on the food market”, *Ethical Theory and Moral Practice*, Vol. 11(1), 2008, tr. 61-72.

13 Norhafifah Binti Samsudin, Elistina Abu Bakar, Zuroni Md. Jusoh, Afida Mastura, “Personal and environmental determinants of consumer legal literacy among Malaysian consumers”, *Malaysian Journal of Consumer and Family Economics*, Vol. 25(1), 2020, tr. 27 – 40.

14 Có hiệu lực tháng 07/2024.

15 Steve Keane, “Can a consumer’s right to know survive the WTO?: The case of food labeling”, *Transnat’l l. & contemp. probs*, Vol. 16, 2006, tr. 291 .

Tính đến năm 2018, Thủ tướng Chính phủ đã cho phép trồng đại trà ba giống cây trồng biến đổi gen phổ biến là ngô biến đổi gen, đậu tương biến đổi gen và bông vải biến đổi gen. Từ khi có pháp luật về sản phẩm của sinh vật biến đổi gen, việc trồng ngô biến đổi gen được thực hiện rộng rãi và đạt được kết quả đáng kể. Năm 2019, tổng diện tích canh tác ngô biến đổi gen khoảng 92.000 ha, chiếm khoảng 10% tổng diện tích trồng ngô cả nước.¹⁶ Trên thực tế, các sản phẩm biến đổi gen được sử dụng một cách phổ biến hơn cả trong thực phẩm, thức ăn chăn nuôi. Ở Việt Nam, các loại thực phẩm biến đổi gen đang tràn ngập thị trường với số lượng lớn. Lượng nhập khẩu đậu nành, ngô... từ các thị trường có diện tích cây trồng biến đổi gen lớn như Bắc Mỹ, châu Âu mỗi năm đều rất lớn. Hầu hết, các sản phẩm này phục vụ cho chăn nuôi và gieo trồng nông nghiệp.¹⁷ Từ năm 2010, Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 3 (QUATEST 3) thực hiện một khảo sát các mặt hàng nông sản nguyên liệu và một số sản phẩm chế biến lưu hành tại TP. Hồ Chí Minh theo đơn đặt hàng của Sở Khoa học – Công nghệ TP. Hồ Chí Minh, kết quả có 111/323 (chiếm gần 34,4%) mẫu sản phẩm dương tính với promoter 35S hoặc terminator nos – một dạng biến đổi gen. Trong 111 mẫu nói trên, có 45 mẫu bắp, 29 mẫu đậu nành, 15 mẫu khoai tây, 10 mẫu cà chua. Như vậy, trong một thời gian dài, thị trường Việt Nam đã có nhiều thực phẩm biến đổi gen nhưng ngay cả người nhập khẩu hay người tiêu dùng đều không có sự hiểu biết rõ, và không loại trừ khả năng người tiêu dùng Việt Nam đã vô tình sử dụng các sản phẩm biến đổi gen mà không được thông tin cụ thể.

Mặc dù nghĩa vụ cung cấp thông tin của tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa, dịch vụ cho người tiêu dùng đã được quy định trong các điều luật kể trên nhưng nhìn chung các thông tin được cung cấp mang tính một chiều và hạn chế. Ví dụ, nếu thực phẩm đáp ứng điều kiện về dán nhãn thì cụm từ “thực phẩm biến đổi gen” sẽ được ghi trên nhãn, như vậy nghĩa vụ của chủ thể kinh doanh chỉ dừng lại ở việc chỉ ra thực phẩm này có phải là thực phẩm biến đổi gen hay không và cũng không cung cấp thêm bất kỳ thông tin giải thích nào về sự biến đổi gen đó trong thực phẩm. Điều này là dễ hiểu vì diện tích bao bì của sản phẩm có giới hạn, chủ thể kinh doanh (nhà sản xuất) không thể thể hiện tất cả các thông tin về thực phẩm biến đổi gen trên đó được.

Trong khi đó, Liên minh châu Âu đề cao việc thông tin đến người tiêu dùng, qua việc ghi nhận quy định về thông tin đến đại chúng (*information to the public*) trong Chỉ thị 2001/18 và một số văn bản liên quan. Ngoài ra, Liên minh châu Âu còn thiết lập trang web thống kê và biểu hiện các thông tin liên quan đến giống cây trồng biến đổi gen, thực phẩm hay thức ăn chăn nuôi biến đổi

16 P.Hậu, “Ngô biến đổi gen ở Việt Nam tăng diện tích 26 lần trong 5 năm”, *Báo Thanh niên*, 2021, <https://thanhnien.vn/author/phau-185856.htm>, truy cập ngày 10/03/2024.

17 Infonet, “Các loại thực phẩm biến đổi gen tại Việt Nam”, *Bnews*, 2017, https://bnews.vn/cac-loai-thuc-pham-bien-doi-gen-tai-viet-nam/39927.html#google_vignette, truy cập ngày 10/03/2024.

gen¹⁸ cung cấp cho người tìm kiếm một cái nhìn tổng quan về các đối tượng đã được cấp phép sử dụng hoặc đang trong quá trình xem xét và các đặc tính cơ bản của các đối tượng đó. Sự minh bạch trong thông tin của Liên minh châu Âu không chỉ giúp người tìm kiếm (người tiêu dùng) nắm được số lượng hay đối tượng biến đổi gen cụ thể đang được sản xuất, tiêu dùng trên thị trường mà còn cho phép những nhà sản xuất, chủ thể kinh doanh và mong muốn phát triển lĩnh vực này có được thông tin chính thống và rõ ràng để xác định đối tượng sản xuất, kinh doanh phù hợp với nhu cầu thị trường.

Vì vậy, việc thiết lập một diễn đàn thông tin hoặc trang web về GMO như EU là một đề xuất mà Việt Nam cần xem xét. Các nội dung được công khai cần tập trung vào các đặc tính hoặc đặc điểm của đối tượng biến đổi gen cũng như những đánh giá rủi ro đối với đối tượng biến đổi gen này, đặc biệt nội dung quan trọng nhất là tình trạng sản xuất hoặc tiêu dùng của đối tượng đó, đây cũng là điều mà người tiêu dùng khá quan tâm. Ngoài ra, việc đẩy mạnh các chương trình truyền thông về GMO giúp người dân có thêm kiến thức về đối tượng này và có những nhận định đúng đắn khi tiêu dùng các sản phẩm biến đổi gen.

Tóm lại, quyền được tiếp cận thông tin về thực phẩm là một trong những quyền con người. Việc công khai thông tin về thực phẩm biến đổi gen ở Việt Nam cần được xem xét và thực hiện nhằm giúp người dân có cách nhìn đúng hơn về bản chất của thực phẩm biến đổi gen. ●

Tài liệu tham khảo

- [1] Case 120/78 *REWE v Bundesmonopolverwaltung für Branntwein (Cassis de Dijon)* ECLI:EU:C:1979:42.
- [2] Case C-544/10, *Deutsches Weintor eG v Land Rheinland Pfalz*, ECLI:EU:C:2012:526
- [3] Daniel Bumblauskas, Arti Mann, Brett Dugan, Jacy Rittmer, “A blockchain use case in food distribution: Do you know where your food has been?”, *International Journal of Information Management*, Vol. 52, 2020
- [4] E van der Zee, “Legal Limits on Food Labelling Law: Comparative Analysis of the EU and the USA”, *European Business Law Review*, Vol. 27, 2016
- [5] Heather Hartwell, KM Appleton, Jeff Bray, Sarah Price, Ioannis Mavridis, Agnès Giboreau, Federico JA Perez-Cueto, Manfred Ronge, “Shaping smarter consumer food choices: The Food SMART project”, *Nutrition Bulletin*, Vol. 44(2), 2019
- [6] Infonet, “Các loại thực phẩm biến đổi gen tại Việt Nam”, *Bnews*, 2017
- [7] Monika Jagielska, Mariusz Jagielski, ““Constitutionalisation” of consumer rights in European and Polish law”, *Silesian Journal of Legal Studies*, Vol. 2, 2010
- [8] Norhafifah Binti Samsudin, Elistina Abu Bakar, Zuroni Md. Jusoh, Afida Mastura, “Personal and environmental determinants of consumer legal literacy among Malaysian consumers”, *Malaysian Journal of Consumer and Family Economics*, Vol. 25(1), 2020
- [9] P.Hậu, “Ngô biến đổi gen ở Việt Nam tăng diện tích 26 lần trong 5 năm”, *Báo Thanh niên*, 2021 [trans: P. Hậu, “Genetically modified corn in Vietnam increased 26 times in 5 years”, *Thanh Niên Newspaper*, 2021]
- [10] Sinai Deutch, “Are consumer rights human rights?”, *Osgoode Hall Law Journal*, Vol. 32(3), 1994
- [11] Steve Keane, “Can a consumer’s right to know survive the WTO?: The case of food labeling”, *Transnat’l. & contemp. probs*, Vol. 16, 2006
- [12] Volkert Beekma, “Consumer rights to informed choice on the food market”, *Ethical Theory and Moral Practice*, Vol. 11(1), 2008

18 The European Union, “Genetically Modified Organisms”, https://webgate.ec.europa.eu/dyna/gm_register/index_en.cfm, truy cập ngày 10/03/2024.